

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THỰC HÀNH THIẾT KẾ TRANG PHỤC

Số tín chỉ: 05

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

- Tên học phần:** Thực hành thiết kế trang phục
- Mã học phần:** MAY 224
- Số tín chỉ:** 5 (0, 5)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 3
- Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 0 tiết lý thuyết, 150 tiết thực hành
 - Tự học: 150 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sau khi sinh viên học xong học phần Thiết kế trang phục 2.
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Thị Kim Phúc	0972942093	phamthikimphuc1980@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0979184365	nthien.1981@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hồi	0357405568	hoibinhphucduc@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Thực hành thiết kế trang phục trang bị cho sinh viên các kỹ năng thiết kế các sản phẩm quần áo cơ bản và nâng cao theo số đo mẫu trên cơ thể; kỹ năng thiết kế, nhẩy mẫu cho các dạng sản phẩm cơ bản như áo sơ mi, quần âu, áo jacket... trong may công nghiệp.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo.

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về các loại vật liệu và đặc điểm hệ thống cỡ số cơ thể người.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có khả năng nghiên cứu và đọc bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành công nghệ may.	4	
MT1.3	Có kiến thức chuyên sâu về thiết kế, nhẩy mẫu các chủng loại trang phục.	3	[1.2.1.2b]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Thiết kế được các loại mẫu phục vụ sản xuất cho các đơn hàng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.	3	[1.2.2.2]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT2.2	May mẫu và điều chỉnh được mẫu theo tiêu chuẩn kỹ thuật của đơn hàng đưa vào sản xuất.	3	
MT2.3	Vận dụng thành thạo ngoại ngữ chuyên ngành vào quá trình giải quyết công việc chuyên môn.	3	[1.2.2.5]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sinh viên có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Phân tích được đặc điểm hình thái cơ thể người và nhận biết được đặc điểm, tính chất của vật liệu sử dụng.	4	[2.1.4]
CĐR1.2	Vận dụng được phương pháp thiết kế, nháy mẫu cơ bản vào thiết kế và nháy mẫu các loại mẫu cỡ trung bình theo số đo, bảng thông số kích thước thành phẩm và sản phẩm cho trước.	3	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Thiết kế thành thạo các loại mẫu cỡ trung bình và các loại mẫu cắt phụ trợ phục vụ cho sản xuất đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Nháy mẫu thành thạo các cỡ của đơn hàng đảm bảo đúng hình dáng, đúng thông số kích thước.	3	
CĐR2.3	May và điều chỉnh được mẫu áo sơ mi đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật của đơn hàng.	3	[2.2.3]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ.	4	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1		CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Bài 1. Thực hành thiết kế áo sơ mi	X	X	X			X	X	X
2	Bài 2. Thực hành thiết kế quần âu	X	X	X			X	X	X
3	Bài 3. Thực hành thiết kế áo jacket	X	X	X			X	X	X
4	Bài 4. Thực hành thiết kế áo veston	X	X	X			X	X	X
5	Bài 5. Thiết kế và nhảy mẫu theo bảng thông số kích thước thành phẩm	X	X	X	X	X	X	X	X
6	Bài 6. Thiết kế và nhảy mẫu theo sản phẩm cho trước	X	X	X	X		X	X	X

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, thảo luận của sinh viên
CDR2	Bài tập thực hành, bài kiểm tra định kỳ.
CDR3	Bài tập thực hành, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ

11.2. Cách tính điểm học phần

Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà.	1 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra định kỳ	5 điểm	80%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Theo quy chế hiện hành của Nhà trường.
- Điểm thành phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng và được làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ và thang điểm 4.

12. Phương pháp dạy và học

- Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, trình diễn, giao bài tập cho sinh viên, kiểm tra đánh giá quá trình tự học của sinh viên.

- Sinh viên lắng nghe, ghi chép, luyện tập, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi, giải quyết các vấn đề và

thảo luận để hiểu được các nội dung được đề cập dưới sự hướng dẫn của giảng viên, đồng thời đưa ra các câu hỏi để đánh giá khả năng nhận thức và giải đáp các câu hỏi của sinh viên liên quan đến bài học.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến học phần.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm bài tập và các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà, làm bài tập theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về bảo hộ lao động, an toàn kỹ thuật và chấp hành nội quy: Theo quy định của nhà trường.

14. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2019), Giáo trình *Thực hành thiết kế trang phục*.

- Tài liệu tham khảo.

[2]- TS. Trần Thủy Bình (2005), Giáo trình *Thiết kế quần áo*, NXB Giáo dục.

[3]- TS. Nguyễn Thị Lệ (2017), *Kỹ thuật may cơ bản*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[4]- TS. Võ Phước Tấn (2006 a), Giáo trình *Thiết kế trang phục 3*, NXB Thống kê.

[5]- TS. Võ Phước Tấn (2006 b), Giáo trình *Thiết kế trang phục 4*, NXB Thống kê.

[6]- TS. Võ Phước Tấn (2007), Giáo trình *Hệ thống bài tập thiết kế trang phục 4*, NXB Lao động xã hội.

15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của Sinh viên
1	<p>Bài 1. Thực hành thiết kế áo sơ mi</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam nữ. - Thiết kế được các loại sản phẩm áo sơ mi nam, nữ theo số đo cơ thể người đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật. 		10	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 1. + Đọc tài liệu [2] (trang 83 ÷ 92, 52 ÷ 60). + Trình bày được các công thức thiết kế áo sơ mi. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của Sinh viên
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Thực hành thiết kế áo sơ mi nam</p> <p>1.2. Thực hành thiết kế áo sơ mi nữ</p>				
2	<p>Bài 2. Thực hành thiết kế quần âu</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế quần âu nam nữ. - Thiết kế được các loại sản phẩm quần âu nam, nữ theo số đo cơ thể người đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Thực hành thiết kế quần âu nam</p> <p>2.2. Thực hành thiết kế quần âu nữ</p>		10	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 2. + Đọc tài liệu [2] (trang 93 ÷ 140). + Trình bày được các công thức thiết kế quần âu. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.
3	<p>Bài 3. Thực hành thiết kế áo jacket</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo jacket. - Thiết kế được áo jacket đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Bài 3. Thực hành thiết kế áo jacket</p> <p>Kiểm tra</p>		7 3KT	[1] [4]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 3. + Đọc tài liệu [4] (trang 18 ÷ 65). + Trình bày được các công thức thiết kế áo jacket. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế. + Làm bài kiểm tra
4	<p>Bài 4. Thực hành thiết kế áo veston</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo veston. 		10	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 4. + Đọc tài liệu [5] (trang

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của Sinh viên
	<p>- Thiết kế được áo veston đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.</p> <p>Nội dung cụ thể: Bài 4. Thực hành thiết kế áo veston</p>				<p>20 ÷ 48).</p> <p>+ Trình bày được các công thức thiết kế áo veston.</p> <p>+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.</p>
5	<p>Bài 5. Thiết kế và nháy mẫu theo bảng thông số kích thước thành phẩm</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Thiết kế và nháy mẫu được các loại sản phẩm quần áo theo bảng thông số kích thước thành phẩm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.</p> <p>- Chế thử và điều chỉnh được mẫu sau khi thiết kế.</p> <p>Nội dung cụ thể: 5.1. Thiết kế và nháy mẫu áo sơ mi theo bảng thông số kích thước thành phẩm</p> <p>Kiểm tra</p>		6 4KT	[1] [6]	<p>+ Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép và các dụng cụ học tập.</p> <p>+ Đọc tài liệu [1] bài 5 mục 5.1.</p> <p>+ Đọc tài liệu [6] (trang 129 ÷ 134, 147 ÷ 153).</p> <p>+ Trình bày được các công thức thiết kế và nháy mẫu áo sơ mi theo bảng thông số kích thước thành phẩm.</p> <p>+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra</p>
6	<p>5.2. Thiết kế và nháy mẫu quần âu theo bảng thông số kích thước thành phẩm</p> <p>Kiểm tra</p>		6 4KT	[1] [6]	<p>+ Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, dụng cụ học tập.</p> <p>+ Đọc tài liệu [1] bài 5 mục 5.2.</p> <p>+ Đọc tài liệu [6] (trang 135 ÷ 141, 154 ÷ 158).</p> <p>+ Trình bày được công thức thiết kế và nháy mẫu quần âu theo bảng thông số kích thước thành phẩm.</p> <p>+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của Sinh viên
7	5.3. Thiết kế và nháy mẫu áo jacket theo bảng thông số kích thước thành phẩm		10	[1]	+ Chuẩn bị giáo trình, các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 5 mục 5.3. + Trình bày được công thức thiết kế, nháy mẫu áo jacket theo bảng thông số kích thước thành phẩm. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.
8	5.4. Chế thử mẫu		10	[1] [3]	+ Đọc tài liệu [1] bài 5 mục 5.4. + Đọc tài liệu [3] (trang 68 ÷ 90). + Trình bày được quy trình may sản phẩm áo sơ mi. + Sử dụng thành thạo các loại thiết bị.
9	5.4. Chế thử mẫu (tiếp)		10	[1] [3]	+ Đọc tài liệu [1] bài 5 mục 5.4. + Đọc tài liệu [3] (trang 91 ÷ 165). + Trình bày được quy trình may sản phẩm áo sơ mi. + Sử dụng thành thạo các loại thiết bị.
10	5.4. Chế thử mẫu (tiếp)		10	[1] [3]	+ Đọc tài liệu [1] bài 5 mục 5.4. + Đọc tài liệu [3] (trang 91 ÷ 165). + Trình bày được quy trình may sản phẩm áo sơ mi. + Sử dụng thành thạo các loại thiết bị.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của Sinh viên
11	<p>Bài 6. Thiết kế và nhảy mẫu theo sản phẩm cho trước</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được công thức thiết kế và nhảy mẫu các loại sản phẩm theo sản phẩm cho trước. - Thiết kế, nhảy mẫu các loại sản phẩm quần áo theo sản phẩm cho trước đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. Thiết kế và nhảy mẫu áo sơ mi nam theo sản phẩm cho trước</p> <p>Kiểm tra</p>		6 4KT	[1]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 6 mục 6.1. + Trình bày được các công thức thiết kế và nhảy mẫu áo sơ mi nam theo sản phẩm cho trước. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế. + Làm bài kiểm tra
12	6.2. Thiết kế và nhảy mẫu áo sơ mi nữ theo sản phẩm cho trước		10	[1]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 6 mục 6.2. + Trình bày được các công thức thiết kế và nhảy mẫu áo sơ mi nữ theo sản phẩm cho trước. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.
13	6.3. Thiết kế và nhảy mẫu quần âu nam theo sản phẩm cho trước		10	[1]	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 6 mục 6.3. + Trình bày được các công thức thiết kế và nhảy mẫu quần âu nam theo sản phẩm cho trước. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của Sinh viên
14	6.4. Thiết kế và nhảy mẫu quần âu nữ theo sản phẩm cho trước Kiểm tra		6 4KT	[1]	+ Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 6 mục 6.4. + Trình bày được các công thức thiết kế và nhảy mẫu quần âu nữ theo sản phẩm cho trước. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế. + Làm bài kiểm tra
15	6.5. Thiết kế và nhảy mẫu áo jacket theo sản phẩm cho trước		10	[1]	+ Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu [1] bài 6 mục 6.5. + Trình bày được các công thức thiết kế và nhảy mẫu áo jacket theo sản phẩm cho trước. + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế.

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Tạ Văn Hiến

TRƯỞNG BỘ MÔN

Đỗ Thị Thu Hà